

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LONG BIÊN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ LONG BIÊN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LONG BIEN SERVICE TRADING CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107941225

3. Ngày thành lập: 31/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2 đường Ngô Gia Khảm, Phường Ngọc Lâm, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
2.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
5.	Phá dỡ	4311
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gỗ cây, tre, nứa; - Bán buôn sản phẩm gỗ sơ chế; - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn vật liệu xây dựng như: cát, sỏi; - Bán buôn giấy dán tường và phủ sàn; - Bán buôn kính phẳng; - Bán buôn đồ ngũ kim và khoá; - Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép; - Bán buôn bình đun nước nóng; - Bán buôn thiết bị vệ sinh như: bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh - Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; - Bán buôn dụng cụ cầm tay: búa, cưa, tua vít, dụng cụ cầm tay. - Kinh doanh phương tiện phòng cháy chữa cháy (Điều 53 – Luật phòng cháy chữa cháy năm 2001)	4663

7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,... - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt, bột, bột nhão. - Bán buôn cao su nguyên liệu (cao su thiên nhiên hoặc tổng hợp).	4669
8.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch.	4932
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
11.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
13.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản)	5210
14.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
15.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột ... - Bán buôn, thực phẩm chức năng và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng (Điều 4 - Nghị định số 38/2012/NĐ-CP)	4632
16.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
17.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình (Điều 46 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 47 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội – ngoại thất công trình; Thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế Điện – Cơ điện công trình; Thiết kế cấp – thoát nước; Thiết kế thông gió – cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin – liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy – chữa cháy (Điều 48 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ (Điều 49 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Kiểm định công trình xây dựng (Điều 50 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Thi công tu bổ, tôn tạo các công trình di tích lịch sử, di tích văn hóa và nghệ thuật kiến trúc khác (K15 Điều 1 Luật số 32/2009/QH12) - Định giá xây dựng: Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (Điều 52 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn đấu thầu (Điều 113 Nghị định 63/2014/NĐ-CP) - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 20 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng (Điều 60 NĐ 59/NĐ-CP) - thiết kế, Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 61 NĐ 50/2015/NĐ-CP); - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng (Điều 62 NĐ 59/2015/NĐ-CP); - Thi công chống mối công trình xây dựng (không bao gồm biện pháp xông hơi khử trùng) - Tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng	7110
21.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
22.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
23.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
24.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

25.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Kinh doanh hàng hoá viễn thông (Điều 13 luật viễn thông năm 2009)	6190
26.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng	4789
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
28.	Bán mô tô, xe máy	4541
29.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất	7410
30.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da; Buôn bán nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.	4649
32.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
33.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: - Làm sạch mặt bằng xây dựng ; - Vận chuyển đất: đào, lấp, san mặt bằng và ủi tại các mặt bằng xây dựng, tiêu nước, vận chuyển đá... - Chuẩn bị mặt bằng để khai thác như: Chuyển vật công kênh và các hoạt động chuẩn bị, phát triển khác đối với mặt bằng và tài sản khoáng sản. - Khoan thăm dò, khoan lỗ kiểm tra, lấy mẫu thử để kiểm tra về địa chất, địa vật lý hoặc các mục đích tương tự ; - Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng ; - Hệ thống cấp thoát nước nông nghiệp và lâm nghiệp ;	4312(Chính)
34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường; - Dịch vụ tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (Khoản 2 Điều 16 Nghị định 29/2011/NĐ-CP)	7490
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Đồ ngũ kim; Sơn, véc ni và sơn bóng; Kính phẳng; Vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh; Thiết bị và vật liệu để tự làm; Máy cắt cỏ; Phòng tắm hơi; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói lợp mái;	4752
36.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
37.	Xây dựng nhà các loại	4100
38.	Xây dựng công trình công ích	4220

39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu, Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống, Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
40.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
41.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
42.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
43.	Quảng cáo	7310
44.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
45.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
46.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật và tư vấn tài chính);	6619
47.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng ; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : Thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
48.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, Thử độ ẩm và các công việc thử nước, Chống ẩm các toà nhà, Chôn chân trụ, Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, Uốn thép, Xây gạch và đặt đá, Lợp mái bao phủ toà nhà, Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt ; - Xây dựng bể bơi ngoài trời ; - Rửa bằng hơi nước, nổ cát và các hoạt động tương tự cho bề ngoài toà nhà ; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390

49.	Dịch vụ đóng gói (Trừ đóng gói thuốc trừ sâu)	8292
50.	Bán buôn đồ uống	4633
51.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

6. Vốn điều lệ: 86.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 8.600.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI HOÀNG TÙNG	Số 7 A8 Tổ 41, Phường Văn Đầu, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.300.000	43.000.000.000	50,000	031080001380	
			Tổng số	4.300.000	43.000.000.000	50,000		
2	HÀ NGỌC TUẤN	Tập thể Học viện cảnh sát nhân dân, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.580.000	25.800.000.000	30,000	C0051646	
			Tổng số	2.580.000	25.800.000.000	30,000		
3	LÊ ANH HÙNG	Số 105 phố Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.720.000	17.200.000.000	20,000	025072000111	
			Tổng số	1.720.000	17.200.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI HOÀNG TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 21/07/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 031080001380

Ngày cấp: 29/05/2015

Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 7 A8 Tổ 41, Phường Văn Dầu, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 7 A8 Tổ 41, Phường Văn Dầu, Quận Kiến An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội